

Số:01/BC-HĐTD

Thoại Sơn, ngày 29 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO

Kết quả tuyển dụng viên chức làm việc trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện năm 2024

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức số 52/2019/QH14 ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Quyết định số 09/2025/QĐ-UBND ngày 11/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc Ban hành Quy định về phân cấp thẩm quyền tuyển dụng, sử dụng và thực hiện chế độ tiền lương đối với viên chức trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 2086/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2024 của UBND tỉnh An Giang về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức làm việc tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện Thoại Sơn năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 501/QĐ-UBND ngày 01 tháng 3 năm 2025 của UBND huyện Thoại Sơn về việc thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức làm việc trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện Thoại Sơn năm 2024;

Hội đồng tuyển dụng Báo cáo kết quả tuyển dụng viên chức làm việc trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện Thoại Sơn năm 2024, cụ thể như sau:

- Số thí sinh đăng ký dự tuyển: 78 người.
- Số thí sinh đạt kết quả xét điều kiện tại vòng 1: 73 người.
- Số thí sinh đủ điều kiện tham gia xét tuyển vòng 2: 72 người, Trong đó:

+ 31 thí sinh đăng ký vị trí dự tuyển nhân viên.

+ 39 thí sinh đăng ký dự tuyển vị trí giáo viên Mầm non.

+ 02 thí sinh đăng ký dự tuyển giáo viên trung học cơ sở.

- Số thí sinh tham dự tuyển hình thức phỏng vấn: 06/32 thí sinh (Vắng 06 thí sinh: Vị trí nhân văn thư 01, vị trí viên Kế toán 02, vị trí Thiết bị, thí nghiệm 01).

- Số thí sinh tham gia dự tuyển hình thức thực hành: 40/40 thí sinh (Vắng 0 thí sinh), trong đó:

+ 38/38 thí sinh dự tuyển vị trí giáo viên Mầm non.

+ 02/02 thí sinh dự tuyển vị trí giáo viên trung học cơ sở.

- Số thí sinh trúng tuyển 26 (theo danh sách đính kèm).

+ Vị trí nhân viên: 13 thí sinh.

+ Vị trí giáo viên Mầm non: 12 thí sinh.

+ Vị trí giáo viên trung học cơ sở: 01 thí sinh.

Hội đồng tuyển dụng viên chức kính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thoại Sơn xem xét quyết định công nhận kết quả trúng tuyển viên chức làm việc trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện năm 2024 theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, hồ sơ TD.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



Handwritten signature in blue ink.

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Nguyễn Thị Kim Chi**

KẾT QUẢ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC LÀM VIỆC TRONG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC
TRỰC THUỘC UBND HUYỆN THOẠI SƠN NĂM 2024
(Kèm theo Báo cáo số 01/BC-HĐTD ngày 29 tháng 5 năm 2025 của Hội đồng tuyển dụng viên chức)

Số TT	Ký hiệu HS	Mã dự xét	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày, tháng, năm sinh	Hộ khẩu (xã)	TB CM	Môn D. tạo	VT ĐK tuyển	Cấp tuyển	Đơn vị dự tuyển	Xét vòng 1	Điểm xét tuyển vòng 2	Diễn giải loại ưu tiên	Tổng điểm xét tuyển	Kết quả
	1		2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
1	A16	060	Phan Thị Thủy Hằng	x	Kinh	28/08/2002	Định Thành	Cử nhân	Mầm non	GV Mầm non	MN	Mầm non thị trấn Núi Sập	Đạt	75,00		75,00	Không trúng tuyển
2	A33	061	Lê Thị Tuyết Nhi	x	Kinh	25/10/1997	TT Núi Sập	Cử nhân	Mầm non	GV Mầm non	MN	Mầm non thị trấn Núi Sập	Đạt	96,00		96,00	Trúng tuyển
3	A81	062	Thái Huỳnh Trần	x	Kinh	18/06/1997	TT Núi Sập	Cử nhân	Mầm non	GV Mầm non	MN	Mầm non thị trấn Núi Sập	Đạt	71,50		71,50	Không trúng tuyển
4	A20	037	Lê Thị Kim Thoa	x	Kinh	01/05/1998	Định Mỹ	Cử nhân	Mầm non	GV Mầm non	MN	Mẫu giáo An Bình	Đạt	73,00		73,00	Không trúng tuyển
5	A24	035	Võ Thị Thùy Linh	x	Kinh	14/09/2002	Long Châu	Cử nhân	Mầm non	GV Mầm non	MN	Mẫu giáo An Bình	Đạt	85,00		85,00	Không trúng tuyển
6	A58	036	Trần Kim Ngân	x	Kinh	06/01/1995	An Bình	Cử nhân	Mầm non	GV Mầm non	MN	Mẫu giáo An Bình	Đạt	82,00		82,00	Không trúng tuyển
7	A13	034	Đỗ Nguyễn Kim Nhã	x	Kinh	15/12/2002	TT Ôc Eo	Cử nhân	Mầm non	GV Mầm non	MN	Mẫu giáo An Bình	Đạt	90,00		90,00	Trúng tuyển
8	A26	038	Trần Đình Hồng Nguyên	x	Kinh	22/06/1999	TT Núi Sập	Cử nhân	Mầm non	GV Mầm non	MN	Mẫu giáo Bình Thành	Đạt	93,50		93,50	Trúng tuyển
9	A55	039	Bùi Thị Như Ý	x	Kinh	24/04/2000	An Bình	Cử nhân	Mầm non	GV Mầm non	MN	Mẫu giáo Bình Thành	Đạt	75,50		75,50	Không trúng tuyển
10	A57	041	Dương Thị Giang Thanh	x	Kinh	28/09/2000	Thoại Giang	Cử nhân	Mầm non	GV Mầm non	MN	Mẫu giáo Bình Thành	Đạt	84,00		84,00	Không trúng tuyển
11	A62	040	Huỳnh Thị Kiều Tiên	x	Kinh	01/08/1996	Bình Thành	Cử nhân	Mầm non	GV Mầm non	MN	Mẫu giáo Bình Thành	Đạt	81,00		81,00	Không trúng tuyển
12	A67	063	Ngô Thị Mộng Tươi	x	Kinh	31/01/1999	Mỹ Thới	Cử nhân	Mầm non	GV Mầm non	MN	Mẫu giáo Định Mỹ	Đạt	80,00		80,00	Không trúng tuyển
13	A53	064	Nguyễn Thị Quỳnh Như	x	Kinh	26/10/1995	Định Mỹ	Cử nhân	Mầm non	GV Mầm non	MN	Mẫu giáo Định Mỹ	Đạt	84,00		84,00	Không trúng tuyển
14	A03	065	Đặng Thị Thúy Anh	x	Kinh	25/06/2000	Định Mỹ	Cử nhân	Mầm non	GV Mầm non	MN	Mẫu giáo Định Mỹ	Đạt	88,00		88,00	Trúng tuyển
15	A04	042	Nguyễn Thị Vũ Lan	x	Kinh	10/06/1993	Định Mỹ	Cử nhân	Mầm non	GV Mầm non	MN	Mẫu giáo Định Thành	Đạt	98,75		98,75	Trúng tuyển
16	A21	043	Nguyễn Nhật Anh	x	Kinh	12/09/1999	TT Núi Sập	Cử nhân	Mầm non	GV Mầm non	MN	Mẫu giáo Định Thành	Đạt	90,50		90,50	Không trúng tuyển
17	A40	044	Huỳnh Thị Mỹ Hạnh	x	Kinh	06/02/1996	Bình Khánh	Cao đẳng	Mầm non	GV Mầm non	MN	Mẫu giáo Định Thành	Đạt	74,00		74,00	Không trúng tuyển
18	A45	045	Võ Thị Ngọc Yến	x	Kinh	09/03/2000	Mỹ Phước	Cao đẳng	Mầm non	GV Mầm non	MN	Mẫu giáo Định Thành	Đạt	80,00		80,00	Không trúng tuyển
19	A37	066	Nguyễn Thị Nga	x	Kinh	16/01/1998	TT Phú Hòa	Cử nhân	Mầm non	GV Mầm non	MN	Mẫu giáo Phú Thuận	Đạt	92,00		92,00	Trúng tuyển
20	A39	067	Trần Thị Cẩm Vỹ	x	Kinh	29/12/1996	TT Phú Hòa	Cao đẳng	Mầm non	GV Mầm non	MN	Mẫu giáo Phú Thuận	Đạt	74,00		74,00	Không trúng tuyển
21	A69	068	Nguyễn Thị Huyền Vỹ	x	Kinh	21/11/2000	Long Điền B	Cao đẳng	Mầm non	GV Mầm non	MN	Mẫu giáo Phú Thuận	Đạt	70,00		70,00	Không trúng tuyển
22	A11	056	Trần Thị Thanh Trâm	x	Kinh	18/01/1999	Tây Phú	CĐSP	Mầm non	GV Mầm non	MN	Mẫu giáo Tây Phú	Đạt	63,00		63,00	Không trúng tuyển
23	A25	057	Châu Hồng Ngọc	x	Kinh	02/03/1996	An Bình	Cử nhân	Mầm non	GV Mầm non	MN	Mẫu giáo Tây Phú	Đạt	88,50		88,50	Trúng tuyển
24	A41	046	Trịnh Trương Thiên Lý	x	Kinh	07/05/2001	TT Phú Hòa	Cử nhân	Mầm non	GV Mầm non	MN	Mẫu giáo thị trấn Phú Hòa	Đạt	96,00		96,00	Trúng tuyển

Số TT	Ký hiệu HS	Mã dự xét	Họ và tên	Giới tính	Dân tộc	Ngày, tháng, năm sinh	Hộ khẩu (xã)	TP CM	Môn Đ. tạo	VT ĐK tuyển	Cấp tuyển	Đơn vị dự tuyển	Xét vòng 1	Điểm xét tuyển vòng 2	Diễn giải loại ưu tiên	Tổng điểm xét tuyển	Kết quả
	1		2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
25	A47	047	Hồ Thị Kim Khoa	x	Kinh	21/10/2000	Bình Khánh	Cư nhân	Mầm non	GV Mầm non	MN	Mẫu giáo thị trấn Phú Hòa	Đạt	72,00		72,00	Không trúng tuyển
26	A54	048	Ngô Thị Yên Nhi	x	Kinh	09/07/2000	Núi Voi	Cư nhân	Mầm non	GV Mầm non	MN	Mẫu giáo thị trấn Phú Hòa	Đạt	70,00		70,00	Không trúng tuyển
27	A68	049	Huyền Thị Bảo Ngọc	x	Kinh	19/10/2002	Nhơn Mỹ	Cư nhân	Mầm non	GV Mầm non	MN	Mẫu giáo thị trấn Phú Hòa	Đạt	72,00		72,00	Không trúng tuyển
28	A46	050	Lưu Thị Cẩm Tú	x	Kinh	27/05/1996	Bình Khánh	Cao Đăng	Mầm non	GV Mầm non	MN	Mẫu giáo thị trấn Phú Hòa	Đạt	74,00		74,00	Không trúng tuyển
29	A59	051	Nguyễn Ngọc Lan Nhi	x	Kinh	20/03/1993	Mỹ Quý	Cư nhân	Mầm non	GV Mầm non	MN	Mẫu giáo thị trấn Phú Hòa	Đạt	75,00		75,00	Không trúng tuyển
30	A07	069	Phạm Phan Hoàng Yến	x	Kinh	28/12/1999	Vinh Khánh	Cư nhân	Mầm non	GV Mầm non	MN	Mẫu giáo Vĩnh Khánh	Đạt	87,00		87,00	Trúng tuyển
31	A18	070	Mai Thị Phương Thảo	x	Kinh	14/07/1998	Vinh Khánh	Cư nhân	Mầm non	GV Mầm non	MN	Mẫu giáo Vĩnh Khánh	Đạt	71,00		71,00	Không trúng tuyển
32	A34	071	Đặng Ngọc Trâm	x	Kinh	18/08/1997	Vĩnh Lợi	Cư nhân	Mầm non	GV Mầm non	MN	Mẫu giáo Vĩnh Khánh	Đạt	66,00		66,00	Không trúng tuyển
33	A32	052	Lê Nguyễn Diệu Xuân	x	Khme	28/10/1999	Vinh Trach	Cao Đăng	Mầm non	GV Mầm non	MN	Mẫu giáo Vĩnh Trach	Đạt	69,00	5 (Dân tộc)	74,00	Không trúng tuyển
34	A36	053	Nguyễn Thị Bích Vân	x	Kinh	02/09/2001	Bình Khánh	Cư nhân	Mầm non	GV Mầm non	MN	Mẫu giáo Vĩnh Trach	Đạt	90,00		90,00	Trúng tuyển
35	A50	054	Phan Thị Bích Trâm	x	Kinh	01/01/1992	Định Thành	Cư nhân	Mầm non	GV Mầm non	MN	Mẫu giáo Vĩnh Trach	Đạt	64,00		64,00	Không trúng tuyển
36	A70	055	Ngô Thị Huyền Trang	x	Kinh	20/08/1994	Đông Xuyên	Cư nhân	Mầm non	GV Mầm non	MN	Mẫu giáo Vĩnh Trach	Đạt	77,00		77,00	Không trúng tuyển
37	A42	058	Nguyễn Thị Cẩm Hồng	x	Kinh	19/08/1995	Mỹ Phước	Cư nhân	Mầm non	GV Mầm non	MN	Mẫu giáo Vĩnh Trach	Đạt	88,50		88,50	Trúng tuyển
38	A72	059	Huyền Thị Trúc Giang	x	Kinh	07/02/1996	Thoại Giang	Cư nhân	Mầm non	GV Mầm non	MN	Mẫu giáo Vĩnh Trach	Đạt	86,00		86,00	Không trúng tuyển
39	A02	016	Nguyễn Công Tạo		Kinh	01/02/1999	Vọng Đông	Đại học SP	Âm nhạc	GV Âm nhạc	THCS	Mẫu giáo Vọng Thê	Đạt	61,50		61,50	Trúng tuyển
40	A56	017	Nguyễn Phan Nhật Hào		Kinh	02/09/1999	Định Thành	Cư nhân	Âm nhạc	GV Âm nhạc	THCS	Mẫu giáo Vĩnh Thành	Đạt	71,00		71,00	Không trúng tuyển
41	A61	034	Nguyễn Thị Diễm Suong	x	Kinh	14/05/2001	TT Ôc Eo	Cư nhân	Mầm non	GV Mầm non	MN	Mẫu giáo thị trấn Ôc Eo	Đạt	80,00		80,00	Trúng tuyển
42	A09	023	Lê Ngọc Lưu	x	Kinh	01/04/1999	Vĩnh Phú	Cư nhân	Kế Toán	Văn thư viên	MN	Mẫu giáo Vĩnh Phú	Đạt	87,50		87,50	Không trúng tuyển
43	A05	018	Huyền Thị Ngọc Hiền	x	Kinh	23/06/1979	Bình Khánh	Cư nhân	Kế Toán	Văn thư viên	MN	Mẫu giáo Vĩnh Trach	Đạt	47,50		47,50	Không trúng tuyển
44	A52	019	Vô Thị Thủy Dương	x	Kinh	13/08/1995	Mỹ Phước	Cư nhân	Bảo chi	Văn thư viên	MN	Mẫu giáo Vĩnh Trach	Đạt	72,50		72,50	Trúng tuyển
45	A22	020	Nguyễn Thái Thu An	x	Kinh	15/06/1991	Tây Phú	Trung cấp	Văn thư-Lưu trữ	Văn thư viên	THCS	THCS Tây Phú	Đạt	85,00		85,00	Trúng tuyển
46	A80	021	Lê Thanh Thanh Tài		Kinh	09/04/1987	An Bình	Trung cấp	Văn thư, lưu trữ	Văn thư viên	THCS	THCS Tây Phú	Đạt	Bỏ thi		Bỏ thi	Không trúng tuyển
47	A83	022	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	x	Kinh	27/07/1990	Tây Phú	Trung cấp	Văn thư, lưu trữ	Văn thư viên	THCS	THCS Tây Phú	Đạt	62,50		62,50	Không trúng tuyển
48	A63	001	Đoàn Thị Hồng Nhung	x	Kinh	06/02/1992	Mỹ Bình	Cư nhân	Kế Toán	Kế toán viên	MN	Mẫu giáo thị trấn Ôc Eo	Đạt	61,75		61,75	Không trúng tuyển
49	A77	002	Phạm Âu Trúc Ly	x	Kinh	13/05/2002	Vĩnh Lợi	Cư nhân	Kế Toán	Kế toán viên	MN	Mẫu giáo thị trấn Ôc Eo	Đạt	48,25		48,25	Không trúng tuyển
50	A08	003	Ngô Thị Thủy Trang	x	Kinh	17/03/1981	TT Núi Sập	Cư nhân	Kế Toán	Kế toán viên	MN	Mẫu giáo thị trấn Ôc Eo	Đạt	88,25		88,25	Trúng tuyển
51	A01	004	Hồ Thị Kiều Oanh	x	Kinh	28/07/2000	Thoại Giang	Đại học	Kế Toán	Kế toán viên	TH	Tiểu học B Thoại Giang	Đạt	93,50		93,50	Trúng tuyển
52	A19	005	Trần Thị Như Ngọc	x	Kinh	19/08/1990	Định Mỹ	Cư nhân	Kế Toán	Kế toán viên	TH	Tiểu học B Thoại Giang	Đạt	Bỏ thi		Bỏ thi	Không trúng tuyển
53	A38	006	Vô Thùy Vương	x	Kinh	29/05/2001	Vọng Thê	Cư nhân	Kế Toán	Kế toán viên	TH	Tiểu học B Thoại Giang	Đạt	47,50		47,50	Không trúng tuyển
54	A75	007	Nguyễn Tấn Thành		Kinh	18/01/2000	Nhơn Mỹ	Cư nhân	Kế Toán	Kế toán viên	TH	Tiểu học B Thoại Giang	Đạt	21,25		21,25	Không trúng tuyển
55	A79	008	Châu Thị Bích Lành	x	Kinh	09/06/1987	Định Thành	Cư nhân	Kế Toán	Kế toán viên	TH	Tiểu học B Thoại Giang	Đạt	48,50		48,50	Không trúng tuyển
56	A85	009	Bùi Thị Diễm Phương	x	Kinh	04/02/1999	Định Mỹ	Cư nhân	Kế Toán	Kế toán viên	TH	Tiểu học B Thoại Giang	Đạt	89,00		89,00	Không trúng tuyển
57	A23	010	Cao Thị Kim Hương	x	Kinh	03/02/1988	Định Mỹ	Cư nhân	Kế Toán	Kế toán viên	TH	Tiểu học B Thoại Giang	Đạt				Không trúng tuyển

Số TT	Ký hiệu HS	Mã dự xét	Họ và tên	Nữ	Dân tộc	Ngày, tháng, năm sinh	Hộ khẩu (xã)	TĐ CM	Môn Đ. tạo	VT ĐK tuyển	Cấp tuyển	Đơn vị dự tuyển	Xét vòng 1	Điểm xét tuyển vòng 2	Diễn giải loại ưu tiên	Tổng điểm xét tuyển	Kết quả
1			2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
58	A15	011	Tần Văn Em		Kinh	06/01/1981	Định Thành	Cử nhân	Kế Toán	Kế toán viên	THCS	THCS Phú Thuận	Đạt	86,00		86,00	Trúng tuyển
59	A51	012	Nguyễn Ngọc Hoàng Minh		Kinh	24/08/1989	Mỹ Long	Cử nhân	Kế Toán	Kế toán viên	THCS	THCS Phú Thuận	Đạt	64,00		64,00	Không trúng tuyển
60	A71	013	Phan Kim Tú		Kinh	20/09/1988	Mỹ Xuyên	Cử nhân	Kế Toán	Kế toán viên	THCS	THCS Phú Thuận	Đạt	Bỏ thi		Bỏ thi	Không trúng tuyển
61	A76	014	Đặng Thị Xuân Hoa	x	Kinh	04/03/1993	Mỹ Xuyên	Cử nhân	Kế Toán	Kế toán viên	THCS	THCS Phú Thuận	Đạt	Bỏ thi		Bỏ thi	Không trúng tuyển
62	A84	015	Dương Thị Ánh	x	Kinh	17/03/1988	Phú Thuận	Cử nhân	Kế Toán	Kế toán viên	THCS	THCS Phú Thuận	Đạt	46,00		46,00	Không trúng tuyển
63	A35	024	Lâm Quang Huy		Khme	07/05/1990	Vinh Thành	Cử nhân	Việt Nam học	Thư viện viên hạng III	TH	Tiểu học A Định Mỹ	Đạt	61,00	5 (Dân tộc)	66,00	Trúng tuyển
64	A48	025	Đàm Thị Thủy Trang	x	Kinh	01/01/1993	Định Mỹ	Đại học	Việt Nam học	Thư viện viên hạng III	TH	Tiểu học A Vĩnh Trạch	Đạt	60,00		60,00	Trúng tuyển
65	A06	026	Hoàng Thị Mỹ Liên	x	Kinh	01/04/1999	Định Thành	Đại học	GD tiểu học	Thư viện viên hạng III	TH	Tiểu học A Vĩnh Trạch	Đạt	66,00		66,00	Trúng tuyển
66	A30	027	Nguyễn Lê Hoàng Thuận		Kinh	26/10/1990	Vọng Thê	Cử nhân	GD thể chất	Thư viện viên hạng III	THCS	THCS Thoại Giang	Đạt	60,00		60,00	Trúng tuyển
67	A10	029	Khưu Đình Đình Xuyên		Kinh	09/06/1974	Thoại Giang	Cử nhân	Sư phạm Sư	Thư viện viên hạng III	THCS	THCS Thoại Giang	Đạt	90,00	5 (Dân tộc)	95,00	Trúng tuyển
68	A73	030	Đặng Mỹ Nhi	x	Hoa	16/04/1996	Bình Khánh	Cử nhân	GD thể chất	Thư viện viên hạng IV	THCS	THCS Tây Phú	Đạt	63,00		68,00	Không trúng tuyển
69	A29	028	Phạm Thị Hương	x	Kinh	25/06/1992	Vọng Thê	Kỹ sư	CN thực phẩm	Thư viện viên hạng III	THCS	THCS Vọng Thê	Đạt	69,00		69,00	Trúng tuyển
70	A28	031	Quách Thị Thắm	x	Kinh	15/11/1990	Vọng Đông	Cử nhân	GD thể chất	Thư viện viên hạng III	THCS	THCS Vọng Thê	Đạt	74,00		74,00	Trúng tuyển
71	A31	032	Đinh Vũ Phương		Kinh	18/10/1993	Định Mỹ	Cử nhân	SP Sinh học	Thư viện viên hạng III	THCS	THCS Vọng Thê	Đạt	Bỏ thi	Dân tộc	Bỏ thi	Không trúng tuyển
72	A74	033	Nguyễn Thành Thao		Kinh	16/10/1998	Bình Hòa	Cử nhân	CN Sinh học	Thư viện viên hạng III	THCS	THCS Vọng Thê	Đạt	69,00		69,00	Không trúng tuyển

Tổng cộng danh sách có 72 (Bảy mươi hai) thí sinh ./.

1. Thí sinh có mặt: 66
2. Thí sinh vắng mặt: 06
3. Thí sinh trúng tuyển: 26
4. Thí sinh không trúng tuyển: 40

TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Nguyễn Thị Kim Chi